

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2014

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh Nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chíp Sáng,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chíp Sáng thống nhất ban hành Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 với các nội dung như sau:

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích tài liệu và phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 của Công ty Cổ phần Chíp Sáng (gọi tắt là Công ty).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của những người tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông và những người tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Điều kiện tham dự họp Đại hội của cổ đông

- 2.1. Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông ngày 25 tháng 4 năm 2014 đều có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty. Cổ đông có quyền ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông, tuy nhiên để đảm bảo tính tập trung, mỗi cổ đông chỉ được phép ủy quyền cho một người. Người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.
- 2.2. Cổ đông là pháp nhân tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua người đại diện theo pháp luật của mình hoặc ủy quyền cho người khác dưới hình

thức văn bản. Ủy quyền trong trường hợp này phải được ký và đóng dấu bởi người đại diện theo pháp luật của cổ đông pháp nhân.

- 2.3. Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần mang theo giấy tờ tùy thân hợp lệ (CMND, Hộ chiếu...), Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (trong trường hợp đại diện ủy quyền).

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội

- 3.1. Các cổ đông khi có đủ điều kiện tham dự Đại hội sẽ:

- Được cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông;
- Được quyền thảo luận các vấn đề trong nội dung Đại hội, trường hợp không đủ thời gian thảo luận, cổ đông có quyền đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi lên Ban Thư ký Đại hội;
- Được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của điều lệ;
- Được tham gia giới thiệu các ứng viên cho HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới căn cứ theo các quy định tại điều lệ công ty;
- Được quyền tham gia bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới;

- 3.2. Các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội cần:

- Thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức;
- Nghiêm chỉnh chấp hành Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông.
- Có thái độ ứng xử đúng mực, phù hợp với thuần phong mỹ tục của xã hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội

- 4.1. Chủ tọa đoàn Đại hội gồm 03 đến 05 thành viên đứng đầu là Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên khác thuộc Hội đồng Quản trị, BKS và Ban Tổng Giám đốc công ty. Thư ký Đoàn do Ban Tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 4.2. Nhiệm vụ của Chủ tọa đoàn là điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua; Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận; Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết; Trả lời những vấn đề do đại biểu và Đại hội yêu cầu.
- 4.3. Chủ tọa đoàn có quyền hoãn hay dừng Đại hội căn cứ theo Điều lệ Công ty, theo Pháp luật và theo tình hình thực tế của đại hội.

- 4.4. Quyết định của Chủ tọa đoàn về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- 4.5. Chủ tọa Đoàn có quyền tiến hành các biện pháp mà thấy là cần thiết để tiến hành Đại hội cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- 4.6. Thư ký đoàn thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa đoàn, ghi chép đầy đủ, trung thực chính xác các nội dung của Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

- 5.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban kiểm soát đề cử và lựa chọn.
- 5.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:
 - Tiếp nhận và kiểm tra tư cách cổ đông đến họp;
 - Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử cho cổ đông;
 - Lập Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị/BKS.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 6.1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đoàn giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không phải là các ứng viên có tên trong danh sách bầu cử vào Hội đồng Quản trị hay BKS.
- 6.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Kiểm tra và phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử cho cổ đông;
 - Xác định, lập Biên bản tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/ có ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội;
 - Tổ chức kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội kết quả bầu cử;
 - Giao Biên bản và toàn bộ số phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đoàn.
- 6.3. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông

- 7.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 25 tháng 03 năm 2014.
- 7.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7.1 thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chiếm ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo điều lệ công ty quy định.
- 7.3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự.

Điều 8: Phát biểu ý kiến trong cuộc họp Đại hội

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội phải thực hiện theo các điều kiện và nguyên tắc như sau:

- Ý kiến của cổ đông cần tập trung vào những nội dung nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội và chỉ tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- Khi có ý kiến thì giơ thẻ biểu quyết và giới thiệu họ tên, mã số cổ đông, Chủ tọa Đoàn sẽ mời phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
- Trường hợp không đủ thời gian cho cổ đông thảo luận hoặc phát biểu, cổ đông đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi lên đến Chủ tọa Đoàn thông qua Thư ký Đại hội. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian trình bày thì cổ đông có thể gửi ý kiến bằng văn bản đến Ban tổ chức Đại hội ít nhất là 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc Đại hội.

PHẦN II: BIỂU QUYẾT

Điều 9: Phiếu biểu quyết

- 9.1. Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu in sẵn có đóng dấu của Công ty. Phiếu biểu quyết ghi rõ tên cổ đông, mã số cổ đông và số cổ phần biểu quyết.
- 9.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ nếu:

- Không do Ban Tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu quy định;
- Không có đóng dấu của Công ty bên góc trái phía trên của Phiếu;
- Rách, không có đầy đủ hoặc tẩy xóa các thông tin như Điều 9.1;

Điều 10: Phương thức biểu quyết

- 10.1. Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết với mặt trước phiếu biểu quyết hướng về phía Chủ tọa Đoàn.
- 10.2. Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.
- 10.3. Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 10.4. Trường hợp cổ đông ra về trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết, thì phiếu biểu quyết của đại biểu cổ đông đó được tính vào tỷ lệ tán thành với các vấn đề Đại hội đưa ra biểu quyết.
- 10.5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết bao gồm số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, ý kiến khác được Chủ tọa Đoàn công bố trước Đại hội.

Điều 11: Điều kiện thông qua nội dung biểu quyết

- 11.1. Ngoại trừ các nội dung được quy định trong Điều 11.2, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi số phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần của các cổ đông/đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 11.2. Đối với các nội dung liên quan đến: sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; sẽ chỉ được thông qua khi số phiếu biểu quyết đồng ý đại diện ít nhất 75% số cổ phần của các cổ đông/đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

PHẦN III. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Điều 12: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 13: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 6 trang 13 Điều, có hiệu lực áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Chíp Sáng.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LƯƠNG VĂN LÝ

